TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: 03/2023/QĐST- DS	*TP Tuyên Quang, ngày 06 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Hương Giang - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Diệu Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc Chấm dứt việc nuôi con nuôi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2023/QĐST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Phan H, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Tổ dân phố 02, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Đặng A, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường Y, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

+ Ông Đặng L, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Thôn Tân Minh, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Các đương sự đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Tại đơn yêu cầu, bản tự khai, người yêu cầu là bà Phan H trình bày:

Bà là mẹ đẻ của anh Đặng A. Năm 2009, chồng bà chết, do khó khăn về kinh tế, bà biết ông Đặng L và bà Hoàng N (hiện nay đã chết) không có con trai nên mong muốn nhận cháu A làm con nuôi, bà đã đồng ý cho anh Nguyễn A, sinh ngày 08/3/1995 là con nuôi của vợ chồng ông Đặng L và bà Hoàng N, bà và ông L, bà N đã làm thủ tục nhận nuôi tại UBND xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang và được UBND xã K ra Quyết định công nhận nuôi con nuôi số 03/QĐ-UBND ngày 12/7/2009.

Sau khi nhận con nuôi, ông L và bà N đã thay đổi họ của anh Nguyễn A thành Đặng A và chăm sóc, nuôi dưỡng. Đến nay, anh A đã trưởng thành, ông L và bà N cũng đã có con trai (hiện nay bà N đã chết), anh A cũng có nguyện vọng được sống cùng mẹ ruột là bà Phan H; vì vậy bà H có đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Đặng L đối với anh Đặng A.

- Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng A trình bày:

Anh là con ruột của bà Phan H. Năm 2009, do hoàn cảnh gia đình bà H gặp khó khăn về kinh tế; tại thời điểm đó ông Đặng L và bà Hoàng N không có con trai nên muốn nhận anh làm con nuôi, vì vậy bà H đồng ý để ông Đặng L và bà Hoàng N nhận anh làm con nuôi. Sau khi nhận nuôi, anh về sinh sống tại nhà ông L, bà N và được đổi họ từ Nguyễn A thành Đặng A. Nhưng nay anh đã trưởng thành và ông L và bà N cũng đã có con trai (hiện nay bà N đã chết), nên anh có nguyện vọng được về sống cùng mẹ ruột. Nay bà Phan H có đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Đặng L đối với anh, anh đồng ý và đề nghị Tòa án công nhận việc chấm dứt nuôi con nuôi như yêu cầu của bà H.

- Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan ông Đặng L trình bày:

Ông và bà Hoàng N là vợ chồng (hiện nay bà N đã chết), năm 2009 vợ chồng ông thấy bà Phan H hoàn cảnh kinh tế khó khăn, chồng bà H chết, vợ chồng ông không có con trai nên mong muốn nhận anh Nguyễn A làm con nuôi. Bà H đồng ý cho anh Nguyễn A, sinh ngày 08/3/1995 là con nuôi của vợ chồng ông. Vợ chồng ông và bà H đã làm thủ tục nhận nuôi con nuôi tại UBND xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang và được UBND xã K ra Quyết định công nhận nuôi con nuôi số 03/QĐ-UBND ngày 12/7/2009. Sau khi nhận con nuôi, vợ chồng ông đã thay đổi họ của anh Nguyễn A thành Đặng A và chăm sóc, nuôi dưỡng. Đến nay, anh A đã trưởng thành và có nguyện vọng được sống cùng mẹ ruột là bà Phan H; ông cũng đã có con trai nên bà H có đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông với anh Đặng A, ông hoàn toàn nhất trí và đề nghị Tòa án công nhận việc chấm dứt nuôi con nuôi như đơn yêu cầu của bà Phan H.

Tại phiên họp, bà Phan H, anh Đặng A và ông Đặng L đều có đơn xin vắng tại phiên họp xét.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của VKSND thành phố Tuyên Quang về việc giải quyết việc dân sự: Thẩm phán từ khi thụ lý đơn yêu cầu và trong quá trình mở phiên họp đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thư ký; người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bà Phan H, tuyên bố Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Đặng L và anh Đặng A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm l khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì đơn yêu cầu của bà Phan H yêu cầu Toà án giải quyết Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Đặng L và anh Đặng A thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang.

Xét thấy đơn yêu cầu của bà H không có tranh chấp mà chỉ yêu cầu Tòa án công nhận một sự kiện pháp lý. Vì vậy, căn cứ Điều 361 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là việc dân sự.

Về sự vắng mặt của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Những người tham gia phiên họp đã được triệu tập hợp lệ và đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Về yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Đặng A được công nhận là con nuôi của ông Đặng L và bà Hoàng N theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 12/7/2009 của Uỷ ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Việc cho và nhận con nuôi giữa bà H, ông L và bà N, anh A được thực hiện trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Nay bà H có đơn yêu cầu đề nghị Toà án giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông L và anh A. Căn cứ Điều 25 Luật nuôi con nuôi quy định: "*Việc nuôi con nuôi có thể bị chấm dứt trong các trường hợp sau đây:*

1. Con nuôi đã thành niên và cha mẹ nuôi tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi"

Như vậy, hiện nay anh A đã thành niên và ông L cũng như anh A đều tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi là phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Về quyền và nghĩa vụ của cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi được thực hiện theo quy định tại Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 27 Luật nuôi con nuôi.

- Về lệ phí của việc giải quyết: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bà Phan H phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự (vắng mặt) có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm l khoản 2 Điều 39; các Điều 361; Điều 367; các Điều 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 25, 26, 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Phan H.

- Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Đặng L với anh Đặng A, sinh ngày 08 tháng 3 năm 1995; Cư trú tại: Tổ dân phố 7, phường Y, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Quyền, nghĩa vụ giữa cha đẻ, mẹ đẻ và con đẻ được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

- Con nuôi có quyền lấy lại họ, tên của mình như trước khi được cho làm con nuôi.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Phan H phải nộp lệ phí của việc giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0000671 ngày 15/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TPTQuang;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- Cơ quan THADS TPTQuang;
- UBND xã K;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Hương Giang